

VAI TRÒ CỦA THỂ CHẾ ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ TẠI VIỆT NAM

Ths. Lê Thị Hương, Học viện Hành chính Quốc gia

Email: lehuong1888@gmail.com

TÓM TẮT

Đạo đức công vụ là những giá trị đạo đức, chuẩn mực pháp lý được áp dụng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hoạt động trong lĩnh vực công vụ. Ngày nay, trong thời kỳ chuyển đổi số, đạo đức công vụ đóng vai trò là nhân tố chính yếu nhằm đảm bảo hoạt động công vụ được thực thi thành công, hiệu quả. Tuy nhiên, hiện nay chưa có bất kỳ văn bản pháp luật nào chuẩn hóa đạo đức công vụ, dẫn đến việc ứng dụng đạo đức vào nền công vụ gặp nhiều khó khăn. Trong bài viết này, tác giả đã nêu một số vai trò của thể chế đạo đức công vụ tại Việt Nam, qua đó cho thấy nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ, xây dựng thể chế đạo đức công vụ là điều vô cùng cấp thiết.

Từ khóa: công vụ, đạo đức công vụ, thể chế đạo đức công vụ

SUMMARY

Public service ethics are ethical values and legal standards applied to cadres, civil servants and public employees operating in the public service sector. Today, the civil service in the digital transformation period plays a key role to ensure that civil service activities are carried out successfully and effectively. However, there are currently, no legal documents standardizing public service ethics, which leads to many difficulties in applying ethics to the civil service. In this article, the author has mentioned some roles of the civil service ethics institution in Vietnam.

Keywords: public service, public service ethics, public service ethics institution

1. Giới thiệu

Trong những năm gần đây, đạo đức công vụ luôn được nhắc đến như một thước đo của nền công vụ hiện đại, tiên tiến, hoạt động có hiệu quả, văn hóa, trong sạch và lành mạnh. Tuy nhiên, thể chế đạo đức công vụ vẫn đang trong quá trình nghiên cứu, hệ thống văn bản pháp luật quy định về đạo đức công vụ vẫn chưa được xây dựng, do đó, việc lấy đạo đức công vụ làm thước đo cho nền hành chính nhà nước nói chung, hành vi ứng xử, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức nói riêng chưa có căn cứ rõ ràng. Việc xây dựng thể chế đạo đức công vụ đã và đang là vấn đề cấp thiết của hệ thống pháp luật Việt Nam, thể

chế đạo đức công vụ được xây dựng toàn diện và hoàn thiện sẽ tạo hành lang pháp lý vững chắc cho hoạt động công vụ. Nội dung bài viết sẽ giúp bạn đọc có cách nhìn tổng quan về lý do cần thiết phải xây dựng thể chế đạo đức công vụ.

2. Khái niệm

2.1. Khái niệm đạo đức công vụ

Hoạt động công vụ là một loại hình dịch vụ công cộng đặt biệt với những yêu cầu rất nghiêm khắc về trình độ, đạo đức của người tham gia phục vụ. Hoạt động công vụ là một phần chức năng của tổng thể bộ máy hành chính nhà nước, trong đó bên cạnh yếu tố chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đạo đức công vụ chính là yếu tố quan trọng

của nền hành chính nhằm đảm bảo sự tin cậy và tính minh bạch; đây cũng chính là hệ thống các nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực chung được dùng để tiến hành đánh giá và điều chỉnh ứng xử của tất cả cán bộ, công chức.

Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, là hệ thống các nguyên tắc, quy phạm hình thành một cách tự nhiên trên cơ sở quan niệm về lẽ phải, sự công bằng, về điều thiện, cái ác trong đời sống xã hội thuộc các nhóm người, tầng lớp xã hội, giai cấp, dân tộc, quốc gia, thể hiện ý chí, tâm tư tình cảm của họ, nhằm điều chỉnh quan hệ xã hội, ý thức, hành vi của con người và là căn cứ để đánh giá hành vi, các ứng xử của con người với nhau, của con người với gia đình, nhóm người, cộng đồng, giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, quốc gia và với thiên nhiên, được thực hiện một cách tự giác bởi niềm tin, lòng nhân ái của con người, bởi truyền thống và sức mạnh của dư luận cộng đồng, xã hội.

Khi bàn về đạo đức của người cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường sử dụng các phạm trù: đức và tài. Người viết: “cũng như sông phải có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân” [1].

Trong cuốn Đạo đức công vụ, PGS.TS. Nguyễn Đăng Thành viết: “Đạo đức công vụ bao gồm hai yếu tố: đạo đức cá nhân từng công chức trong đời sống xã hội; đạo đức thực thi công việc của nhà nước do chính công chức thực hiện” [2].

Như vậy, đạo đức công vụ được hiểu là đạo đức thực thi công vụ của cán bộ, công chức; là giá trị và chuẩn mực

đạo đức được áp dụng cho một nhóm người nhất định trong xã hội. Đạo đức công vụ là hệ thống các chuẩn mực quy định nhận thức và hành động được xem là tốt hay xấu, nên hay không nên làm trong hoạt động công vụ của người cán bộ, công chức nhằm xây dựng một nền công vụ trách nhiệm, chuyên nghiệp, hiện đại và trong sạch, tận tụy, công tâm.

Đạo đức công vụ của người cán bộ, công chức gắn liền với đạo đức xã hội, những chuẩn mực được xã hội coi là giá trị, nhưng đồng thời đạo đức công vụ là đạo đức nghề nghiệp đặc biệt – thực thi công vụ, đó đó đạo đức công vụ gắn chặt với quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm, những điều cán bộ, công chức không được làm, cách ứng xử của cán bộ, công chức khi thi hành công vụ do pháp luật quy định. Vì vậy, đồng thời với những cố gắng để biến những quy định pháp luật đối với cán bộ, công chức thành những chuẩn mực đạo đức công vụ, nêu cao tính tự giác, trách nhiệm phục vụ nhân dân.

Đạo đức công vụ được xem xét từ hai góc độ:

Thứ nhất, đạo đức của bản thân người cán bộ, công chức hay chủ thể đạo đức công vụ là người cán bộ, công chức. Với tư cách là công dân, người công chức phải tuân thủ những nguyên tắc, chuẩn mực, giá trị đạo đức trong xã hội mà ở đó họ sống, hoạt động.

Thứ hai, đạo đức nghề nghiệp. Với tư cách là cán bộ, công chức họ phải tuân thủ những nguyên tắc, chuẩn mực quy định cách ứng xử của người cán bộ, công chức trong hoạt động thực thi công vụ.

Như vậy, đạo đức công vụ là một phạm trù rất rộng lớn không chỉ bao hàm đạo đức, lối sống, ứng xử của cán bộ, công chức trong cuộc sống hằng ngày

mà còn bao hàm trong phạm vi thực hiện nhiệm vụ công như các giao dịch hành chính với công dân và các tổ chức. Đạo đức chính là hành vi cụ thể, phẩm chất chính trị của cán bộ, công chức; ý thức chấp hành và kỹ năng cán bộ, công chức vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước vào công việc cũng như vào đời sống xã hội.

Từ những phân tích trên, tác giả cho rằng đạo đức công vụ là *hệ thống các nguyên tắc, các quy tắc hành vi, xử sự trong công vụ, nhằm điều chỉnh thái độ, hành vi, cách xử sự, chức trách, bổn phận, nghĩa vụ của cán bộ, công chức trong hoạt động công vụ.*

2.2. Khái niệm thể chế đạo đức công vụ

Thuật ngữ thể chế trong tiếng Anh là institution, nghĩa là một hệ thống các quy định, nguyên tắc chi phối các hoạt động của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong một lãnh thổ nhất định.

Thorstein Veblen là một trong những người đầu tiên đưa ra định nghĩa về thể chế: thể chế là tính quy chuẩn của hành vi hoặc các quy tắc xác định hành vi trong những tình huống cụ thể, được các thành viên của một nhóm xã hội chấp nhận và tuân thủ. Về cơ bản, sự tuân thủ các quy tắc đó là do bản thân tự kiểm soát hoặc do quyền lực bên ngoài không chế [3].

Năm 2001, Sokolof đã đưa ra một định nghĩa mở rộng về thể chế: Thể chế là khuôn khổ chính trị và pháp lý tạo ra những nguyên tắc và luật lệ cơ bản cho sự hoạt động của các cá nhân và công ty; những tổ chức mang tính tự nguyện hoặc hợp tác giữa các chủ thể có tác động đến bản chất và tổ chức của sự thay đổi; các giá trị văn hóa và niềm tin có ảnh hưởng

tới hành vi kinh tế thông qua tác động của chúng đối với sự sẵn lòng tham gia và tuân thủ các nguyên tắc của thị trường và đối với nội dung của hàng hóa, dịch vụ. Như vậy, các chủ thể của thể chế không chỉ là những “con người” với tư cách là một cá thể, mà bao gồm cả các tổ chức, các “tập thể người” [4].

Thể chế đạo đức công vụ là một phần của thể chế hành chính nhà nước, do đó mang tính chất và đặc điểm cơ bản của thể chế hành chính nhà nước. Chúng ta có thể hiểu *thể chế đạo đức công vụ là hệ thống các quy tắc, quy định, chuẩn mực đạo đức được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành dưới dạng văn bản quy phạm, nhằm quy định chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và hành vi ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.*

3. Sự cần thiết phải xây dựng thể chế đạo đức công vụ tại Việt Nam

Khi thể chế đạo đức công vụ được xây dựng sẽ trở thành một bộ phận của thể chế xã hội, mang tính chất đặc trưng của nhà nước, góp phần điều tiết các hoạt động tổ chức và điều hành bộ máy hành chính.

3.1. Xây dựng thể chế đạo đức công vụ là cơ sở góp phần nâng cao văn hóa công vụ

Văn hóa công vụ là yếu tố quan trọng quyết định đến nhân cách, nhân phẩm của người cán bộ. Việc hình thành văn hóa công vụ cho cán bộ, công viên chức sẽ góp phần hình thành, bồi đắp các giá trị văn hóa, tạo không gian, môi trường nhân văn, lành mạnh. Hoạt động trong môi trường văn hóa, mỗi cán bộ, công chức, viên chức sẽ có ý thức không ngừng học hỏi, phấn đấu, nỗ lực tự giáo dục, tự điều chỉnh hành vi, liêm khiết,

gương mẫu với chính bản thân mình, với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp và nhân dân.

Khi thể chế đạo đức công vụ được xây dựng và ứng dụng vào cuộc sống sẽ góp phần thực hiện chức năng giáo dục, nâng cao nhận thức, điều tiết, điều hòa mâu thuẫn, xung đột của các cá nhân, tạo sự hòa đồng, thân thiện. Đặc biệt, thể chế đạo đức công vụ luôn yêu cầu cao về vai trò đầu tàu, gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, có như vậy mới tạo sức mạnh để hấp dẫn, lan tỏa, giáo dục và điều chỉnh hành vi của cán bộ dưới quyền.

Giá trị của đạo đức nơi công vụ mang tính tiềm ẩn, được truyền lại qua truyền thống của đơn vị, có sức mạnh lớn, hướng con người đến những điều tốt đẹp. Trong hoạt động công vụ, chính đạo đức đã tạo điều kiện cho việc phòng ngừa bệnh hách dịch cửa quyền, xa hoa lãng phí, tham nhũng, tạo môi trường văn hóa công vụ lành mạnh, nhân văn, tiến bộ.

Có thể nói, đạo đức công vụ chính là nền móng, là tiền đề cho văn hóa công vụ được xây dựng và phát triển. Thể chế đạo đức công vụ một khi đã được ban hành sẽ định hướng cách ứng xử, cách xây dựng môi trường văn hóa tại các cơ quan đơn vị. Một môi trường công vụ có văn hóa sẽ thúc đẩy đội ngũ lãnh đạo, cán bộ làm việc có trách nhiệm với nhiệm vụ đơn vị giao phó và với chính bản thân mình hơn.

3.2. Xây dựng thể chế đạo đức công vụ góp phần xây dựng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Hiện nay, với xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, đặt ra cho nền công vụ nước ta nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thử thách. Với mục tiêu xây dựng nền

công vụ tiên tiến, hiện đại, lành mạnh và trong sạch, đòi hỏi phải có đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, giỏi năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, có ý thức và trách nhiệm công vụ cao [5].

Khi xây dựng thể chế đạo đức công vụ toàn diện và hoàn chỉnh sẽ góp phần đổi mới cán bộ lãnh đạo các cấp, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có đủ những tiêu chuẩn về phẩm chất và năng lực lãnh đạo, đồng thời góp phần đánh giá, bố trí, lựa chọn được những người lãnh đạo tương xứng với vị trí đảm nhận nhiệm vụ.

Đồng thời, việc bổ nhiệm các lãnh đạo cũng sẽ được thực hiện đúng với quy trình, trải qua các đợt sát hạch, theo chương trình thiết thực có hệ thống về đường lối, chính sách, cơ chế quản lý và kiến thức quản lý mới, về chuyên môn nghiệp vụ và về pháp luật, có trình độ toàn diện về chính trị, quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

Thể chế đạo đức công vụ được xây dựng và đưa vào thực tiễn sẽ góp phần đổi mới cán bộ, công chức, viên chức về tư tưởng, trách nhiệm góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ vững mạnh, đồng bộ gương mẫu, đạo đức, trong sạch về lối sống, có trí tuệ, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn, gắn bó với nhân dân, bao gồm cán bộ lãnh đạo chính trị, cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ kinh doanh, chuyên gia trên các lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ chuyển đổi số, hội nhập quốc tế.

Thể chế đạo đức công vụ được hình thành sẽ góp phần xây dựng và định hình một cán bộ, công chức, viên chức chuẩn về cả chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức. Trong đó phẩm chất đạo đức

chính là phẩm giá cao quý của con người, điều đó quyết định sự đúng đắn, khách quan trong mọi quan hệ xử sự, giúp họ tránh được những vi phạm pháp luật, sự thiên vị, bè phái, tham nhũng, gây tổn hại cho nhà nước, xã hội, cá nhân và tổ chức.

3.3. Xây dựng thể chế đạo đức cán bộ góp phần tăng cường hiệu quả công việc, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội

Công vụ là một hình thức hoạt động mang tính quyền lực nhà nước và pháp lý do các cơ quan có thẩm quyền đảm nhận theo quy định của pháp luật, để thể hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước, nhằm phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Do đó, hoạt động công vụ luôn có tầm ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực trong đời sống như kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục, y tế...

Các cơ quan nhà nước thực hiện quyền lực nhà nước, thực hiện quản lý nhà nước nhằm đảm bảo mọi hoạt động làm ra của cải vật chất của người dân, tổ chức, phát triển kinh tế, xã hội. Trong hoạt động công vụ, thể chế đạo đức công vụ là phương thức tạo điều kiện tốt nhất cho các hoạt động tạo ra của cải vật chất của các tổ chức cũng như các hoạt động hữu ích khác cho sự phát triển của xã hội. Một nền công vụ hiệu quả là nền công vụ thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ hoặc là chưa tốt nếu chỉ phục vụ cho lợi ích riêng. Đặc biệt trong hoạt động kinh doanh, sản xuất cần nắm bắt cơ hội và thời gian, chính là một trong những chìa khóa quan trọng dẫn đến thành công, nhưng khi tồn tại một nền công vụ lạc hậu với nhiều giấy tờ thủ tục, cộng

thêm với sự hách dịch, cửa quyền, những nhiều người dân sẽ gây trở ngại cho việc giải quyết sự vụ, tranh thủ thời cơ để phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh đó...

Mặc dù thể chế đạo đức công vụ không trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất, lao động, không trực tiếp tác động vào sự phát triển của nền kinh tế nhưng thể chế đạo đức tác động trực tiếp vào những người làm công tác công vụ, giải quyết hồ sơ, chính sách, tố cáo khiếu nại của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp một cách nhanh chóng, đúng chuyên môn, đúng trách nhiệm, không tham ô, nhũng nhiễu... điều đó có ý nghĩa, vai trò đặc biệt quan trọng góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

KẾT LUẬN

Thể chế đạo đức công vụ là những chuẩn mực, căn cứ làm cơ sở để đánh giá đạo đức của người cán bộ, công chức khi thực hiện công vụ. Việc hình thành thể chế đạo đức công vụ trước hết phải xuất phát từ quan điểm xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, nhưng yêu cầu của nhà nước pháp quyền đối với tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước, hoạt động công vụ của những người thực thi công vụ. Tuy nhiên, muốn xây dựng một nền công vụ tiên tiến, công khai, trong sạch, lành mạnh, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chất lượng cao, phẩm chất tốt và thúc đẩy nền kinh tế - xã hội phát triển trong tương lai gần, Đảng và Nhà nước ta cần thiết phải xây dựng hệ thống thể chế công vụ toàn diện và hoàn thiện.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

- [1] Hồ Chí Minh toàn tập, (2011), tập 5, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.252-253.
- [2] Nguyễn Đăng Thành (2012), *Giáo trình Đạo đức công vụ*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2012, tr.69.
- [3] Bách khoa toàn thư mở Wikipedia
https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BB%83_ch%E1%BA%BF#:~:text=Th%E1%BB%83%20ch%E1%BA%BF%20l%C3%A0%20m%E1%BB%99t%20kh%C3%A1i,mang%20t%C3%ADnh%20%22ph%C3%A1p%20tr%E1%BB%8B%22.
- [4] Bách khoa toàn thư mở Wikipedia
https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BB%83_ch%E1%BA%BF#:~:text=Th%E1%BB%83%20ch%E1%BA%BF%20l%C3%A0%20m%E1%BB%99t%20kh%C3%A1i,mang%20t%C3%ADnh%20%22ph%C3%A1p%20tr%E1%BB%8B%22.
- [5] Chính phủ, Nghị quyết số 76/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.